

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **36/2025/HS-ST**

Ngày 17-3-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thúy Năng

*Thẩm phán:* Ông Bùi Trọng Danh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phan Thị Thuận Nhi

Bà Đặng Thị Liễu

Ông Đặng Công Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Hải Hà - Kiểm sát viên

Trương Văn H; tên gọi khác: Lép; sinh ngày 27-6-1991; tại Đà Nẵng; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: số F đường Đ, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn C (đã mất) và bà Nguyễn Thị H1 (sinh năm 1971), có vợ Trần Thị Phương T (sinh năm 1993) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011 và con nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền án; tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Tháng 8/2008 bị Tòa án nhân dân Hải Châu xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2024, tạm giam từ ngày 18/7/2024 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo* Trương Văn H: Ông Bùi Xuân N, Luật sư Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; Địa chỉ: số I đường L, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

\* *Bị hại:* Ông Lê Hữu T1; sinh năm 1968; nơi cư trú: K đường P, tổ D, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Trọng K; sinh năm 1989; nơi cư trú: K đường P, tổ D, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xét xử vắng mặt.

\* *Người làm chứng:*

- Bà Phạm Thị Kim N1, sinh năm 1969; nơi cư trú: K đường P, tổ D, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Lê L, sinh năm 1969; nơi cư trú: A đường L, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Nguyễn B, sinh năm 1964; nơi cư trú: 1 đường L, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng.

- Ông Đỗ Nguyễn N2, sinh năm 1973; nơi cư trú: 1 đường L, phường V, quận T, thành phố Đà Nẵng.

(Tất cả đều có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/7/2024, Trương Văn H đang uống bia với ông Lê L, ông Đỗ Nguyễn N2 (hàng xóm của ông L) và vài người khác ở khu đất đối diện nhà ông L thì nghe tiếng ông Lê Hữu T1 và ông Nguyễn Bảy C1 nhau. Ông L, ông N2 đi đến xem và can ngăn. Lúc này, H cũng đi theo và thấy anh Lê Trọng K (con của ông T1) đang đứng trong nhà, H nhớ lại chuyện cũ mâu thuẫn cãi nhau với cha con ông T1, muôn nhân cơ hội này để trả thù cá nhân nên đã lên tiếng thách thức với anh K "mi có ngon xuống đây ta đâm mi luôn". H thấy anh K đang cầm dao ở tay đứng trên tầng 2, nên H quay lại chỗ ngồi nhậu lấy 01 con dao Thái Lan bằng kim loại phần lưỡi dài khoảng 15cm phần cán dao dài 10cm cầm ở tay trái rồi quay lại nhà ông T1. Lúc này, anh K cầm dao từ tầng 2 đi xuống, H đứng phía trước nhà thách thức "mi có ngon ra đây chơi tay đôi với ta", nói rồi H xông vào nhà nhưng bị vướng xe máy không vào được, đồng thời ông L đến can ngăn kéo H ra. H thấy ông T1 đang đứng phía bên phải mình xông tới đưa tay định đánh H nên H cầm dao ở tay trái đâm ông T1 01 nhát từ dưới lên trúng vào vùng mạn sườn bên phải, rồi tiếp tục đâm thêm nhát thứ hai trúng vào vùng ngực phải của ông T1. Ông T1 cũng dùng tay đâm H trúng vào vùng miệng. Mọi người thấy vậy vào can ngăn, đưa ông T1 đi cấp cứu, H vứt dao tại hiện trường và bỏ đi. Ngày 09/7/2024, H đến Cơ quan Công an đầu thú.

Ông Lê Hữu T1 yêu cầu Trương Văn H bồi thường tiền điều trị thương tích và bồi dưỡng sức khỏe là 62.000.000 đồng. Bị cáo H đã nhờ gia đình bồi thường cho ông T1 số tiền 16.000.000 đồng. Ông T1 yêu cầu bị cáo H tiếp tục bồi thường số tiền còn lại và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

\*Vật chứng tạm giữ:

- 06 con dao (trong đó: ông L giao nộp 05 con dao mà gia đình ông sử dụng để phục vụ công tác điều tra, 01 con dao thu giữ của K), đã được niêm phong.

- 01 que thử ma túy đối với Trương Văn H (đã niêm phong).

- 01 USB lưu 01 đoạn video được trích xuất lúc 21 giờ ngày 08/7/2024 từ camera an ninh của nhà số K P, phường V, quận T.

Qua kiểm tra những con dao đã tạm giữ, xác định bị cáo Trương Văn H không dùng một trong số những con dao này để gây án. Cơ quan đã tiến hành truy tìm công cụ gây án nhưng không tìm thấy.

\* Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 152 ngày 16/7/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố Đ kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định và tỷ lệ thương tích:

- Vết thương vùng ngực bên phải gây tràn máu màng phổi phải đang điều trị.
- Vết thương thành bụng phải: Lóc dưới da đến gân rốn, đứt một phần cơ cân cơ thẳng bụng bên phải đang điều trị.

Hiện tại nạn nhân đang tiếp tục theo dõi và điều trị tại bệnh viện, các tổn thương còn mới đang đắp băng vô khuẩn nên Trung tâm P chưa khám và đánh giá được đầy đủ các tổn thương cũng như di chứng để lại, do vậy chưa xác định tỷ lệ phần trăm thương tích một cách chính xác được. Nhưng với các tổn thương nêu trên thì tỷ lệ phần trăm thương tích tối thiểu là 05% (năm phần trăm).

2. Cơ chế và vật gây thương tích: Hiện tại nạn nhân đang tiếp tục theo dõi và điều trị tại bệnh viện, các tổn thương còn mới đang đắp băng vô khuẩn nên Trung tâm P chưa xác định được cơ chế và vật gây thương tích.

\*Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương trên cơ thể người sống số 188 ngày 22/8/2024 của Trung tâm Pháp y, Sở Y tế thành phố Đ kết luận:

- Kết quả giám định:

+ Vết thương thấu ngực phải gây gãy xương sườn số 5 bên phải, tổn thương nhu mô phổi phải và tràn dịch màng phổi phải đã điều trị phẫu thuật. Nạn nhân khai hít thở sâu còn đau vùng vết thương (V1).

+ Vết thương thành bụng phải có phần lóc dưới da đến gân rốn, đứt 01 đoạn cơ cân cơ thẳng bụng bên phải đã điều trị phẫu thuật (V2).

+ Vết xước da mặt sau trong 1/3 giữa cánh tay phải (V3).

- Kết quả cận lâm sàng: kết quả CT Scanner ngực: gãy cung trước xương sườn V phải. Sẹo dính cũ đáy thùy giữa phải. Xơ sẹo phần mềm thành bụng trước. Hiện tại không thấy tràn khí, không thấy tràn dịch màng phổi.

- Kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Hữu T1 tại thời điểm giám định là **19%**.

- Vật gây thương tích: Các tổn thương trên (V1, V2, V3) là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật tác động phù hợp với vật sắc nhọn gây nên.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-P2 ngày 15 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng truy tố Trương Văn H về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trương Văn H phạm tội: “Giết người”.

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Văn H từ 08 đến 09 năm tù.

-Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông T1 xác định gia đình bị cáo đã bồi thường cho ông T1 đủ số tiền 62.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đề cập đến

-Về xử lý vật chứng: Đối với 06 con dao bị thu giữ, người liên quan và người làm chứng không có yêu cầu nhận lại, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy, đối với các vật chứng khác đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình; nói lời sau cùng bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, các điểm, điều, khoản như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại; bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo khó khăn, áp dụng điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt so với mức án mà của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng* của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/7/2024, ông Lê Hữu T1 và ông Nguyễn Bảy X ra cãi nhau, mặc dù không liên quan gì với bị cáo Trương Văn H, nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trước đó với gia đình ông T1 và bị cáo H nhận thấy đây là cơ hội để trả thù, nên đã cố ý gây sự, dùng lời nói thách thức, gây gổ với anh Lê Trọng K (là con ông T1). Bị cáo đã dùng tay trái cầm dao Thái Lan bằng kim loại phần lưỡi dài khoảng 15cm, phần cán dao dài 10cm đâm thấu ngực phải gây gãy xương sườn số 5 bên phải, làm tổn thương nhu mô phổi phải và tràn dịch màng phổi là vùng trọng yếu trên cơ thể của ông T1 với tỷ lệ thương tích là 19% và ông T1 không chết là do được cấp cứu kịp thời.

Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Văn H đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định điểm n (có tính chất côn đồ) quy định tại khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Tính mạng, sức khỏe của con người là bất khả xâm phạm và luôn được pháp luật bảo vệ, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, đặc biệt nguy hiểm, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

Mặt khác, tại Bản án số 86/2008/HSST ngày 26/8/2008, bị cáo cũng đã có hành vi dùng dao Thái Lan chém vào đầu gây rách da và nứt 1/3 dưới xương cánh tay trái của người khác gây thương tích 18% và bị xử Tòa án nhân dân quận Hải Châu xử phạt 09 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích. Bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân, vẫn sẵn sàng dùng dao đâm người khác để giải quyết mâu thuẫn.

Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc và cao hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, mới có sức răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại 62.000.000 đồng, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS như đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát và Luật sư vì bị cáo có nhân thân xấu, đã từng dùng dao Thái Lan chém người khác như nhận định trên.

[4] Người bị hại không chết, nên HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Trong giai đoạn điều tra, ông Lê Hữu T1 yêu cầu bị cáo bồi thường 62.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường 16.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông T1 xác định gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền 62.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không đề cập đến

[6] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với:

+ 01 bì niêm phong có số 057949 và 01 con dao.

Xét thấy vật chứng trên, tại phiên tòa người liên quan và người làm chứng không có yêu cầu nhận lại, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 bì niêm phong que thử ma túy trong bì thư Công an quận T, Công an phường V, có dòng chữ que test của Trương Văn H sau bì thư, xét thấy không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/03/2025.

- Tiếp tục quy trữ tại hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu được trích xuất từ camera an ninh ghi lại sự việc phạm tội.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Giết người”;

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Trương Văn H **10 (mười) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 09 tháng 7 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số 057949.

+ 01 con dao.

+ 01 bì niêm phong que thử ma túy trong bì thư Công an quận T, Công an phường V, có dòng chữ que test của Trương Văn H sau bì thư.

Các vật chứng trên hiện Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/03/2025.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Người bào chữa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an TPĐN;
- Phòng CS. THAHS và HTTP;
- Trại tạm giam Công an TPĐN;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Thị Thúy Năng**

